|  |  |
| --- | --- |
| English | Vietnamese |
| **WorkSafe Cleaning Checklist** | **Danh sách Kiểm tra Lau chùi WorkSafe (Nơi Làm việc An toàn)** |
| 1. Routine Cleaning
 | 1. Lau chùi Thường lệ
 |
| **What do I need?** | **Tôi cần phải làm những gì?** |
| * Detergent, either as a solution that can be mixed with water, or as wipes; or
* A 2-in-1 detergent and disinfectant solution, or wipes which can be used for routine cleaning.
 | * Chất làm sạch, là dung dịch mà có thể được pha với nước, hoặc khăn lau (wipe); hoặc
* Chất làm sạch 2 trong 1 và dung dịch khử trùng, hay khăn lau mà có thể được dùng cho việc lau chùi thường lệ.
 |
| **When should I clean?** | **Khi nào thì tôi nên lau chùi?** |
| * Clean your workplace at the end of the workday using a detergent, or a 2-in-1 detergent and disinfectant solution;
* Focus on: Frequently touched surfaces such as tabletops, door handles, light switches, desks, toilets and toilet doors, taps, TV remotes, kitchen surfaces and cupboard handles;
* Clean objects and surfaces used repeatedly by lots of people frequently throughout the day using a detergent, or 2-in-1 detergent and disinfectant solution. For example: Trolleys and baskets, checkouts, EFTPOS machines, handrails, elevator buttons
* Clean surfaces and fittings that are visibly soiled or after any spillage as soon as possible using a detergent, or a 2-in-1 detergent and disinfectant solution;
* Instruct workers to clean personal property that has been brought to work and is likely to be handled at work or during breaks with a detergent or 2-in-1 detergent and disinfectant solution, or wipes. For example: Sunglasses, mobile phones, ipads, car keys
 | * Lau chùi nơi làm việc của quý vị vào cuối ngày làm việc, sử dụng chất làm sạch, hoặc chất làm sạch 2 trong 1 và dung dịch khử trùng;
* Tập trung vào: Những bề mặt bị sờ, chạm thường xuyên, như mặt bàn, tay nắm cửa, công-tắc đèn, bàn làm việc, phòng vệ sinh và cửa phòng vệ sinh, vòi nước, thiết bị điều khiển ti-vi, các mặt bàn bếp và tay nắm tủ đựng đồ;
* Lau chùi bằng chất làm sạch, hoặc chất làm sạch 2 trong 1 và dung dịch khử trùng các đồ vật và bề mặt bị sử dụng nhiều lần, bởi nhiều người, thường xuyên suốt cả ngày. Thí dụ: Xe đẩy hàng và giỏ đựng hàng, quầy thanh toán tiền, máy EFTPOS, tay vịn, nút bấm thang máy
* Lau chùi bằng chất làm sạch, hoặc chất làm sạch 2 trong 1 và dung dịch khử trùng các bề mặt và các đồ đạc mà thấy rõ là bẩn hay sau bất kỳ sự cố tràn, đổ chất lỏng, càng sớm càng tốt,
* Hướng dẫn nhân viên lau chùi đồ cá nhân họ mang đến nơi làm việc và có thể được sờ, chạm tới tại nơi làm việc hay trong giờ nghỉ giải lao, bằng chất làm sạch, hoặc chất làm sạch 2 trong 1 và dung dịch khử trùng, hoặc khăn lau. Thí dụ: Kiếng mát, điện thoại di động, ipad, chìa khóa xe hơi
 |
| 1. How to Safely Clean
 | 1. Lau chùi một cách An toàn Thế nào
 |
| * Read the product label and Safety Data Sheet for the cleaning product(s) before using and make sure you follow all instructions, including all required personal protective equipment. Also make sure the product is suitable for use on the surface you are cleaning;
* Instruct workers to wear gloves when cleaning and make sure they know to wash their hands very well with soap and water, or to use alcohol-based hand sanitiser if they cannot wash their hands, both before and after wearing gloves;
* If possible, use disposable gloves when cleaning and discard after each use. Otherwise, only use reusable gloves for routine cleaning and do not share gloves between workers;
 | * Đọc nhãn trên sản phẩm và Safety Data Sheet (Tờ Dữ liệu về An toàn) cho (các) sản phẩm làm sạch trước khi dùng và hãy chắc chắn là quý vị tuân thủ tất cả các hướng dẫn, bao gồm tất cả các thiết bị bảo hộ cá nhân cần thiết. Luôn bảo đảm là sản phẩm là thích hợp để dùng cho bề mặt mà quý vị đang lau chùi;
* Hướng dẫn nhân viên mang bao tay khi lau chùi và hãy chắc chắn là họ biết cách rửa tay rất kỹ bằng xà-bông và nước, hoặc sử dụng nước rửa tay khô có cồn nếu không thể rửa tay được, cả trước và sau khi mang bao tay;
* Nếu có thể, hãy dùng bao tay dùng một lần khi lau chùi và thải bỏ sau mỗi lần dùng. Bằng không, hãy chỉ sử dụng bao tay tái sử dụng để lau chùi thường lệ mà thôi và đừng dùng chung bao tay giữa các nhân viên với nhau;
 |
| **After cleaning** | **Sau khi lau chùi** |
| * Dispose of any disposable cloths in a rubbish bag, or launder reusable cloths in the usual way.
 | * Hãy thải bỏ tất cả các khăn lau dùng một lần vào túi rác thải, hoặc giặt khăn lau tái sử dụng theo cách thông thường.
 |
| 1. Cleaning if someone in my workplace is suspected or confirmed to have COVID-19
 | 1. Lau chùi nếu ai đó tại nơi làm việc được nghi ngờ hoặc được xác nhận là có COVID-19.
 |
| **Preparing to clean** | **Chuẩn bị để lau chùi** |
| * Prevent access to the areas that were used by the suspected or confirmed case as well as any common areas (break rooms, bathrooms) and any known or likely touch points;
* Open outside doors and windows if possible to increase air circulation.
 | * Ngăn ngừa sự tiếp cận đến khu vực đã được sử dụng bởi trường hợp được nghi ngờ hoặc được xác nhận, cũng như bất kỳ khu vực sử dụng chung nào khác (phòng nghỉ giải lao, phòng tắm) và bất kỳ điểm nào được biết hoặc có nhiều khả năng là đã được sờ, chạm;
* Mở cửa ngoài và cửa sổ nếu có thể, để tăng sự lưu thông không khí.
 |
| **What do I need?** | **Tôi cần phải làm những gì?** |
| * A detergent, as a solution that can be mixed with water; and
* A disinfectant containing ≥ 70% alcohol, quaternary ammonium compounds, chlorine bleach or oxygen bleach (see the Department of Health website for more information on the correct bleach solution); or
* A combined detergent and disinfectant solution;
* Appropriate personal protective equipment for cleaning staff, including disposable gloves and safety eyewear;
* Provide a disposable apron where there is visible contamination with bodily fluids;
* A surgical mask if the person suspected to have COVID-19 is in the room.
 | * Chất làm sạch, là dung dịch mà có thể được pha với nước; và
* Chất khử trùng có ≥ 70% cồn, hợp chất ni-tơ, chất tẩy trắng clo hoặc chất tẩy trắng ô-xy (xem trang mạng của Department of Health (Bộ Y tế) để biết thêm thông tin về đúng loại dung dịch tẩy trắng); hoặc
* Kết hợp chất làm sạch và dung dịch khử trùng;
* Thiết bị bảo hộ cá nhân thích hợp cho nhân viên lau chùi, bao gồm bao tay sử dụng một lần và kính mắt bảo hộ;
* Cung cấp tạp dề sử dụng một lần trong trường hợp rõ ràng có tình trạng bị ô nhiễm do dịch cơ thể;
* Khẩu trang phẫu thuật nếu người được nghi ngờ có COVID-19, đang trong phòng.
 |
| **What should I clean?** | **Tôi nên lau chùi những gì?** |
| Thoroughly clean and then disinfect:* all areas of suspected or confirmed contamination;
* any common areas (e.g. break rooms, washrooms), and
* any known or likely touch points in the workplace.
 | Lau chùi kỹ rồi sau đó khử trùng:* tất cả các khu vực có tình trạng ô nhiễm được nghi ngờ hay được xác nhận;
* bất kỳ khu vực sử dụng chung nào (ví dụ, phòng nghỉ giải lao, phòng vệ sinh), và
* bất kỳ điểm nào được biết hoặc có nhiều khả năng bị sờ, chạm tại nơi làm việc.
 |
| **How to safely clean** | **Làm thế nào để lau chùi một cách an toàn** |
| * Read the product label and Safety Data Sheet for the cleaning product(s) before using and make sure you follow all instructions, including all required personal protective equipment. Also make sure the product is suitable for use on the surface you are cleaning;
* Make sure staff are trained in putting on and taking off personal protective equipment, including washing or sanitising hands between steps;
* Use disposable gloves where possible, and discard after each use. Wash or sanitise hands before and after wearing gloves.
 | * Đọc nhãn trên sản phẩm và Safety Data Sheet (Tờ Dữ liệu về An toàn) cho (các) sản phẩm làm sạch trước khi dùng và hãy chắc chắn là quý vị tuân thủ tất cả các hướng dẫn, bao gồm tất cả các thiết bị bảo hộ cá nhân cần thiết. Luôn bảo đảm là sản phẩm là thích hợp để dùng cho bề mặt mà quý vị đang lau chùi;
* Hãy chắc chắn là nhân viên được huấn luyện về việc mang và tháo, cởi thiết bị bảo hộ cá nhân, bao gồm rửa tay hay rửa tay bằng nước rửa tay khô giữa các bước;
* Dùng bao tay dùng một lần những khi có thể, và thải bỏ sau mỗi lần dùng. Rửa tay hoặc rửa tay bằng nước rửa tay khô, trước và sau khi mang bao tay.
 |
| **After cleaning** | **Sau khi lau chùi** |
| * Dispose of any single-use personal protective equipment, disposable cloths and covers in a rubbish bag and place it inside another rubbish bag and dispose of in general waste;
* Launder any reusable cleaning equipment including mop heads and disposable cloths and completely dry before re-use.
 | * Thải bỏ tất cả các thiết bị bảo hộ cá nhân dùng một lần, thải bỏ khăn lau và vỏ đựng vào túi rác thải rồi bỏ vào trong một túi rác thải khác và thải bỏ trong rác thải thông thường;
* Giặt tất cả các đồ lau chùi tái sử dụng được, bao gồm giẻ lau sàn (mophead) và khăn lau dùng một lần và làm khô hoàn toàn trước khi sử dụng lại.
 |
| **Stay informed**  | **Hãy luôn nắm được thông tin**  |
| For more information about keeping your work place COVID-19 safe visit[www.safeworkaustralia.gov.au/covid-19-information-workplaces](http://www.safeworkaustralia.gov.au/covid-19-information-workplaces). | Muốn biết thêm thông tin về việc giữ cho nơi làm việc của quý vị được an toàn đối với COVID-19, hãy truy cập trang mạng[www.safeworkaustralia.gov.au/covid-19-information-workplaces](http://www.safeworkaustralia.gov.au/covid-19-information-workplaces). |
| Keep up to date with [www.covid19.act.gov.au](http://www.covid19.act.gov.au) advice on controls to prevent the spread of COVID-19, including any restrictions on normal business activities, and respond accordingly. | Luôn được cập nhật bằng trang mạng [www.covid19.act.gov.au](http://www.covid19.act.gov.au) về các thông tin cố vấn về việc kiểm soát nhằm ngăn chặn COVID-19 lây lan, bao gồm các hạn chế đối với hoạt động kinh doanh bình thường, và nhằm theo đó ứng phó. |
| Have a Question? Looking for advice? Call the COVID-19 helpline on (02) 6207 7244 (8am to 8pm daily). | Có Câu hỏi? Đang tìm kiếm lời khuyên? Hãy gọi đường dây giúp đỡ về COVID-19 qua số (02) 6207 7244 (từ 8 giờ sáng đến 8 giờ tối, hàng ngày). |
| Subscribe to the Our Canberra email newsletter to get the latest COVID-19 updates via email. Subscribe here: <https://www.act.gov.au/our-canberra/subscribe-to-our-canberra> | Đăng ký để nhận được thư báo Our Canberra (Canberra của Chúng ta), để biết các cập nhật mới nhất về COVID-19 qua thư điện tử. Xin quý vị đăng ký ở đây: <https://www.act.gov.au/our-canberra/subscribe-to-our-canberra> |